

Số: 7292/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý đầu tư xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
Căn cứ Thông tư 14/2012/TT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ;
Căn cứ Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;
Căn cứ Thông tư 12/2016/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 8 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
Căn cứ Thông báo số 481-TB/TU ngày 02 tháng 12 năm 2016 Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về một số nội dung thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố theo Tờ trình số 464-TTr/BCS và Đề án số 465-ĐA/BCS ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Ban Cán sự Đảng UBND thành phố Hà Nội về việc sắp xếp, tổ chức lại các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3042/TTr-SNV ngày 14 tháng 12 năm 2016 về việc thành lập các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban quản lý dự án) trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị như sau:

1. Ban Quản lý dự án thoát nước - Sở Xây dựng;
2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Hạ tầng kỹ thuật đô thị - Sở Xây dựng;
3. Ban Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tài nguyên môi trường Hà Nội - Sở Tài nguyên và môi trường.

- Trụ sở chính: Giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan, tham mưu, đề xuất trụ sở chính của Ban quản lý dự án, báo cáo UBND Thành phố quyết định.

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội có trách nhiệm kế thừa quyền và nghĩa vụ của 03 Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quy định tại Điều 1 Quyết định này.

- Các Ban quản lý dự án được hợp nhất nêu tại Điều 1, Quyết định này chấm dứt hoạt động kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017; các Ban quản lý dự án chỉ được sử dụng con dấu đến hết ngày 31 tháng 1 năm 2017 để thanh quyết toán các công trình, hạng mục đã thực hiện trước ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:

a) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Hà Nội quản lý, có tư cách pháp nhân đầy đủ, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định; hoạt động theo nguyên tắc tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật;

b) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội khi hoạt động phải đăng ký năng lực hoạt động với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định tại Điều 7, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Chức năng:

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội thực hiện các chức năng theo quy định tại Khoản 2, Điều 63 của Luật Xây dựng và Khoản 3, Điều 17, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình: cấp nước, thoát nước, công trình vệ sinh công cộng, xử lý cải thiện môi trường..., sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách khi được Chủ tịch UBND Thành phố giao;

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban quản lý dự án theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định pháp luật hiện hành;

d) Thực hiện các chức năng khác khi được Chủ tịch UBND Thành phố giao;

đ) Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của Chủ tịch UBND Thành phố;

e) Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan tới quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công

trình và bảo hành công trình;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định tại Điều 16, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và các quy định hiện hành của pháp luật;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để đảm bảo yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

4. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 15, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ, cụ thể:

1. Lãnh đạo Ban quản lý dự án:

a) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc;

b) Giám đốc là người đứng đầu Ban quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp

luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý dự án; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành hoạt động của Ban quản lý dự án;

d) Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Xây dựng ban hành và theo các quy định của pháp luật; việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật;

đ) Kế toán trưởng của Ban quản lý dự án do Chủ tịch UBND Thành phố bổ nhiệm trên cơ sở tuyển chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn kế toán trưởng theo quy định của pháp luật;

e) Giám đốc quản lý dự án là chức danh chuyên môn quản lý dự án do Giám đốc Ban quản lý dự án bổ nhiệm, miễn nhiệm và được bố trí làm việc tại các Phòng (ban) điều hành dự án;

g) Cá nhân đảm nhận thực hiện công việc chuyên môn của Ban quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng; Giám đốc quản lý dự án phải có đủ năng lực theo quy định tại Điều 54 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ. Đối với các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, cá nhân đảm nhận chức danh chủ chốt của Ban quản lý dự án còn phải có trình độ ngoại ngữ phù hợp;

h) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các tổ chức trực thuộc Ban quản lý dự án thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ:

2.1. Trong giai đoạn đầu, Ban Quản lý dự án được tổ chức gồm có các phòng như sau:

- Văn phòng;
- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Quản lý thiết kế, dự toán;
- Các Phòng Dự án (để chuyển giao nguyên trạng công việc, hồ sơ, tài liệu, con người, vật tư, trang thiết bị của 03 đơn vị hợp nhất).

2.2. Sau khi Ban quản lý dự án đi vào hoạt động ổn định, trên cơ sở quy mô, số lượng, điều kiện cụ thể của các dự án được giao quản lý, Giám đốc Ban Quản lý dự án đề xuất phương án tổ chức các phòng (ban) trực thuộc trên cơ sở phân công thực hiện theo từng chức năng, nhiệm vụ hoặc kết hợp giữa các chức năng, nhiệm vụ được giao để trình Chủ tịch UBND Thành phố quyết định số lượng, tên gọi các phòng (ban) của Ban quản lý dự án theo quy định tại Khoản 1, Điều 15, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

3. Giám đốc Ban quản lý dự án quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng (ban) trực thuộc và mối liên hệ công tác giữa các phòng (ban) này trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Quy định về trách nhiệm, quy trình thực hiện đối với các phòng (ban) điều hành dự án trong việc báo cáo, giải trình, trình thẩm định, phê duyệt, xử lý các tình huống liên quan đến các dự án được quản lý;

b) Làm rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng (ban) chức năng trong việc tham mưu cho Giám đốc Ban quản lý dự án và phối hợp công việc với các phòng (ban) điều hành quản lý thực hiện dự án;

c) Tự tổ chức giám sát hoạt động của Ban quản lý dự án để tránh chồng chéo giữa thực hiện chức năng của chủ đầu tư với thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

Điều 5. Biên chế và số lượng người làm việc

1. Biên chế và số lượng người làm việc của Ban quản lý dự án được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được phê duyệt nằm trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của Thành phố được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

2. Trước mắt, để đảm bảo ổn định tổ chức, UBND Thành phố tạm giao số biên chế bằng tổng số biên chế đã giao cho 03 đơn vị quy định tại Điều 1 Quyết định này.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng kế hoạch biên chế theo quy định của pháp luật và có lộ trình thực hiện tinh giản biên chế theo chủ trương của Nhà nước và Kế hoạch của UBND Thành phố.

Điều 6. Kinh phí hoạt động

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 7. Hoạt động ủy thác quản lý dự án

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trong giai đoạn đầu, để giải quyết chế độ chính sách, tạo điều kiện ổn định đi vào hoạt động, số lượng Phó Giám đốc Ban có thể vượt quá số lượng quy định và sẽ giảm dần để đảm bảo thực hiện đúng quy định.

2. Các cán bộ, viên chức được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo của các Ban quản lý dự án được hợp nhất quy định tại Điều 1 Quyết định này sau khi sắp xếp nếu thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31 ngày 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thủ tục về con dấu, rà soát, chuyển giao số lượng người làm việc (biên chế viên chức), hồ sơ, tài liệu có liên quan đến công chức, viên chức và người lao động từ 03 đơn vị hợp nhất về làm việc tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội; hướng dẫn việc thực hiện chính sách đối với viên chức, người lao động trong việc sắp xếp, chuyển giao.

2. Giám đốc Sở, ngành và thủ trưởng đơn vị có liên quan:

Chỉ đạo các phòng chuyên môn của Sở, ngành và các Ban quản lý dự án quy định tại Điều 1 Quyết định này chuẩn bị đầy đủ hồ sơ tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất, nhân sự, tài liệu có liên quan để tổ chức bàn giao về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội theo quy định, đồng thời có trách nhiệm thực hiện các thủ tục thanh quyết toán đối với phần công việc của các dự án đã hoàn thành hoặc đang được thực hiện trong năm 2016 đồng thời chịu trách nhiệm theo pháp luật trong quá trình quản lý dự án trước ngày Quyết định này có hiệu lực về hợp nhất.

3. Giao Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho Bạc Nhà nước thành phố Hà Nội hướng dẫn các Sở, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư cùng các Ban quản lý dự án trực thuộc thực hiện trình tự, thủ tục thanh quyết

toán các dự án thực hiện trong năm 2016 trước ngày 31 tháng 01 năm 2017; rà soát tổng hợp tài chính, tài sản, công nợ (nếu có) để bàn giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội.

b) Tham mưu UBND Thành phố quyết định các phương án xử lý về tài chính, tài sản khi có vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình chuyển giao, điều chỉnh, bổ sung nguồn tài chính của 03 đơn vị hợp nhất về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội quản lý sử dụng theo đúng quy định của Luật Ngân sách.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn các đơn vị rà soát, tham mưu trình UBND Thành phố quyết định giao chủ đầu tư dự án, việc ủy quyền tiếp tục ký các hợp đồng BT (Hợp đồng Xây dựng-Chuyển giao), chuyển chủ đầu tư các dự án đã và đang thực hiện (bao gồm cả các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng chưa quyết toán và các tài khoản chưa tất toán tại cơ quan thanh toán);

b) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn vốn đầu tư và các nguồn vốn khác trong những năm tiếp theo.

5. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ liên quan tới quyền sử dụng đất đai (nếu có).

6. Giám đốc Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở, ngành, thủ trưởng đơn vị có liên quan, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội thực hiện, hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ tài liệu liên quan tới việc chuyển giao trụ sở, các công trình xây dựng.

7. Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội có trách nhiệm:

a) Tổ chức tiếp nhận toàn bộ tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất, tài chính (kể cả các khoản công nợ), tài sản, trang thiết bị, hồ sơ tài liệu, đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên, lao động hợp đồng và các vấn đề có liên quan khác hiện do 03 đơn vị hợp nhất để quản lý theo đúng quy định, đảm bảo không để xảy ra thất thoát hồ sơ, tài liệu, tài sản. Nhanh chóng ổn định tổ chức, xác định rõ trách nhiệm của các bộ phận tổ chức và cá nhân, hạn chế thấp nhất việc gây ra xáo trộn công việc, không làm gián đoạn tiến độ thực hiện các dự án đang chuẩn bị

đầu tư, triển khai thi công, đang trong quá trình thanh quyết toán để bàn giao sử dụng.

b) Nhận bàn giao về tài chính, tài sản, thực hiện chỉ đạo việc thanh quyết toán các dự án theo hướng dẫn của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Kho Bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;

c) Thông báo kịp thời tới các nhà tài trợ (nếu đơn vị có sử dụng vốn ODA) để chủ động trong công việc giải ngân, đảm bảo tiến độ dự án;

d) Ban hành quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng, đơn vị trực thuộc đơn vị. Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các Sở, ngành có liên quan xây dựng Quy chế làm việc, Quy chế tài chính theo đúng quy định tại Thông tư 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và các quy định hiện hành của nhà nước; xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư 14/2012/TT-BNV ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét quyết định.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước, thoát nước và môi trường thành phố Hà Nội, Giám đốc các Ban quản lý dự án có tên tại Điều 1 Quyết định này và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- VP UBND TP: các PCVP,
Phòng: TKBT, NC, ĐT, KT, TH;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công Giao tiếp điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học-Công báo;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 



Nguyễn Đức Chung



51336(130)